

Bản án số: 35/2023/HS-ST

Ngày: 24 - 3 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Văn Lợi.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Công Gia.

2. Bà Phạm Thị Liễu.

Thư ký phiên tòa: Bà Lý Thị Chuyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng – Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 3 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai theo hình thức trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số 24/2023/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2023/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn C – sinh năm: 1996, tại Hải Dương; Nơi đăng ký thường trú: Thôn ĐG, xã AT, thành phố HD, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: Ấp TT, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T – 1963 và bà Nguyễn Thị Đ – 1963; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/12/2022 đến nay. (có mặt)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị Bùi Thị G – sinh năm: 1989. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp TT, xã PX, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn B – sinh năm: 1991. (vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp PL 3, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn C là người nghiện ma túy, loại ma túy C hay sử dụng là Ketamine và MDMA, trung B một tuần sử dụng một lần.

Khoảng 20 giờ ngày 15/12/2022, khi C đang ở phòng trọ thuộc ấp Thanh Thọ, xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thì có một người thanh niên tên Nh (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) gọi điện thoại qua ứng dụng Zalo nhờ C đi giao dùm 02 viên thuốc lắc cho người mua ở xã PS, huyện Tân Phú thì C đồng ý. Sau đó, C điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 37L2-455.12 chạy xuống khu vực Bến xe 125, thị trấn Tân Phú, huyện Tân Phú để gặp Nh. Tại đây, Nh đưa cho C 02 viên thuốc lắc, đưa số điện thoại của người mua ma túy tên Nguyễn Văn B (0938.799.345) cho C và dặn lấy số tiền 420.000đ khi giao ma túy.

Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, khi C đang trên đường đi giao ma túy cho B thuộc ấp Phú Lâm 4, xã PS, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai thì bị Công an xã PS kiểm tra hành chính phát hiện có 02 viên ma túy đang cất giấu trong người nên lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng tang vật.

Tang vật thu giữ:

- 02 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng.
- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ có gắn số sim 0333.570.235; 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 37L2-455.12; số tiền 2.090.000đ.

Đối với vật chứng là 02 viên nén màu xanh, không rõ hình dạng đã được niêm phong và trưng cầu giám định theo đúng quy định của pháp luật. Tại Kết luận giám định số 2730/KL-KTHS ngày 23/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu 02 viên nén màu xanh được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,7696 gam, loại MDMA.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn C đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 30/CT-VKSTP-ĐN ngày 22 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Nguyễn Văn C về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Nguyễn Văn C và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Nguyễn Văn C từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị:

- Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì giấy niêm phong số 2730/KL-KTHS bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định.
- Tịch thu, sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ có gắn số sim 0333.570.235 vì đây là vật chứng dùng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Đối với số tiền 2.090.000đ thu giữ khi bắt quả tang là tài sản cá nhân của Nguyễn Văn C, không dùng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả tài sản trên. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 37L2-455.12 của Nguyễn Văn C sử dụng để đi bán ma túy: Quá trình điều tra xác định được xe mô tô trên có nguồn gốc của chị Bùi Thị G. Vào ngày 15/12/2022, C mượn xe mô tô của chị G đi công việc riêng sau đó sử dụng để đi bán ma túy. Chị G không biết việc C sử dụng xe mô tô của mình để phạm tội nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Bùi Thị G. Qua làm việc, chị G khai nhận mua lại xe mô tô nêu trên từ chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1990, ngụ khối 4, xã CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An, việc mua bán chỉ làm giấy tờ viết tay, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ và hiện nay chị G chưa cung cấp được giấy tờ thể hiện nguồn gốc xe. Do đó, đề nghị giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn C khai nhận bán dùm ma túy cho một đối tượng tên Nh, ngụ xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, có đặc điểm khoảng 23 tuổi, da trắng, dáng người gầy, cao khoảng 1,7m, nói giọng Miền Nam, đi xe Winer màu đỏ – đen (không rõ biển số). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên Nh theo sự mô tả của C thì phát hiện được một đối tượng tình nghi là Trần Văn Nh, sinh năm: 2001, ngụ tổ 10, ấp 2, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã cho C nhận dạng qua hình ảnh đối tượng tên Trần Văn Nh nhưng C khẳng định đó không phải là người giao ma túy cho C mang đi bán dùm nên không có cơ sở xử lý, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Đối với Nguyễn Văn B: Vào ngày 15/12/2022, B có hành vi nhờ một đối tượng tên D (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua dùm 02 viên ma túy loại thuốc lắc nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, việc mua bán ma túy giữa B và Nguyễn Văn C chưa được thực hiện, bản thân B chưa nhận được ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên D là người được Nguyễn Văn B nhờ mua ma túy: Quá trình điều tra, B khai nhận quen biết D do D làm nhân viên tại quán karaoke Happy World thuộc xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với bà Nguyễn Thị M – chủ cơ sở kinh doanh Happy World thì được biết tại quán hiện không có nhân viên nào tên D, thời điểm trước khi Nguyễn Văn C bị bắt có một người tên D đến thử việc tại quán nhưng chỉ làm việc được một ngày rồi bỏ đi nên không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên D.

Đối với sim thuê bao số 0985.172.407 của đối tượng tên Nh và sim thuê bao số 0332.913.480 của đối tượng tên D: Cơ quan điều tra đã có Công văn số 13/CQĐT-HKM ngày 23/12/2022 gửi đến Ban Thanh tra – Kiểm toán Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội để đề nghị cung cấp thông tin thuê bao và

nhật ký cuộc gọi, tuy nhiên hiện chưa có văn bản trả lời. Khi nào có văn bản trả lời từ Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn C đã thành khẩn khai nhận tội. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử đủ cơ sở xác định:

Vào lúc 22 giờ 20 phút ngày 15/12/2022 tại ấp PL 4, xã PS, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, khi Nguyễn Văn C đang cất giấu 02 viên nén màu xanh là ma túy, loại MDMA, có khối lượng 0,7696 gram nhằm mục đích bán cho anh Nguyễn Văn B thì bị Công an xã PS phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi do bị cáo Nguyễn Văn C đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm phạm đến sự quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma túy, trực tiếp là hoạt động mua bán các chất ma túy. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Nguyễn Văn C đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Trong tình hình hiện nay, ma túy đang trở thành vấn nạn của xã hội. Tình trạng mua bán, vận chuyển, tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy đang diễn ra rất phức tạp, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an, an toàn xã hội, gây tác hại rất lớn đến sức khỏe nòi giống, nhân cách con người, gây thiệt hại về kinh tế của gia đình cũng như xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân dẫn đến sự gia tăng của các nhóm tội phạm khác.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét việc bị cáo có thời gian tham gia quân ngũ, ông nội của bị cáo là người có công với cách mạng và được tặng Huân chương kháng chiến là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6]. Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt.

[7]. Về hình phạt:

[7.1]. Về hình phạt chính: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, có ích cho xã hội.

[7.2]. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 phong bì giấy niêm phong số 2730/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự – Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy còn lại sau giám định. Xét vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội, vật cấm tàng trữ. Căn cứ vào quy định tại các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S đã qua sử dụng, màn hình bị vỡ có gắn số sim 0333.570.235: Đây là tài sản của bị cáo C sử dụng vào việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với số tiền 2.090.000đ thu giữ khi bắt quả tang: Đây là tài sản hợp pháp của bị cáo C và không liên quan đến việc phạm tội. Do đó, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú đã trao trả cho bị cáo là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 37L2-455.12 của Nguyễn Văn C sử dụng để đi bán ma túy: Quá trình điều tra xác định được xe mô tô trên có nguồn gốc của chị Bùi Thị G. Vào ngày 15/12/2022, C mượn xe mô tô của chị G đi công việc riêng sau đó sử dụng để đi bán ma túy. Chị G không biết việc C sử dụng xe mô tô của mình để phạm tội nên không có căn cứ xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Bùi Thị G. Qua làm việc, chị G khai nhận mua lại xe mô tô nêu trên từ chị Nguyễn Thị H – sinh năm 1990, ngụ khối 4, xã CG, huyện QL, tỉnh Nghệ An, việc mua bán chỉ làm giấy tờ viết tay, chưa làm thủ tục sang tên đổi chủ và hiện nay chị G chưa cung cấp được giấy tờ thể hiện nguồn gốc xe. Hội đồng xét xử quyết định giao cho Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú tiếp tục tạm giữ, xác minh làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

[9]. Về các vấn đề khác:

Về nguồn gốc ma túy: Nguyễn Văn C khai nhận bán dùm ma túy cho một đối tượng tên Nh, ngụ xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, có đặc điểm khoảng 23

tuổi, da trắng, dáng người gầy, cao khoảng 1,7m, nói giọng Miền Nam, đi xe Winer màu đỏ – đen (không rõ biển số). Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh đối tượng tên Nh theo sự mô tả của C thì phát hiện được một đối tượng tình nghi là Trần Văn Nh, sinh năm: 2001, ngụ tổ 10, ấp 2, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã cho C nhận dạng qua hình ảnh đối tượng tên Trần Văn Nh nhưng C khẳng định đó không phải là người giao ma túy cho C mang đi bán dùm nên không có cơ sở xử lý. Đề nghị cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn B: Vào ngày 15/12/2022, B có hành vi nhờ một đối tượng tên D (chưa xác định được nhân thân, lai lịch) đặt mua dùm 02 viên ma túy loại thuốc lắc nhằm mục đích sử dụng. Tuy nhiên, việc mua bán ma túy giữa B và Nguyễn Văn C chưa được thực hiện, bản thân B chưa nhận được ma túy nên chưa đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đối với đối tượng tên D là người được Nguyễn Văn B nhờ mua ma túy: Quá trình điều tra, B khai nhận quen biết D do D làm nhân viên tại quán karaoke Happy World thuộc xã PT, huyện TP, tỉnh Đồng Nai. Cơ quan điều tra đã tiến hành làm việc với bà Nguyễn Thị M – chủ cơ sở kinh doanh Happy World thì được biết tại quán hiện không có nhân viên nào tên D, thời điểm trước khi Nguyễn Văn C bị bắt có một người tên D đến thử việc tại quán nhưng chỉ làm việc được một ngày rồi bỏ đi nên không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng tên D.

Đối với sim thuê bao số 0985.172.407 của đối tượng tên Nh và sim thuê bao số 0332.913.480 của đối tượng tên D: Cơ quan điều tra đã có Công văn số 13/CQĐT-HKM ngày 23/12/2022 gửi đến Ban Thanh tra – Kiểm toán Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội để đề nghị cung cấp thông tin thuê bao và Nh ký cuộc gọi, tuy nhiên hiện chưa có văn bản trả lời. Khi nào có văn bản trả lời từ Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội sẽ tiếp tục điều tra, xử lý sau.

[10]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

[11]. Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 38, các điểm a,c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự;
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn C 02 (hai) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày 16 tháng 12 năm 2022.

Về xử lý vật chứng:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì màu trắng đã niêm phong số 2730/KL-KTHS. Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, đã qua sử dụng. (Theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/02/2023).

Giao 01 xe mô tô hiệu Honda Vision biển số 37L2-455.12 cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai để điều tra làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật. (Theo biên bản giao nhận hồ sơ vụ án/vụ việc ngày 16/12/2022).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn C có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Mai Văn Lợi